

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Thao

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đ T, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1973 tại thành phố Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Từ năm 1976 đến năm 1995 có ĐKKHKT tại số 14C Lâm Tường, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 27/40 đường N, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình K và bà Đặng Thị B gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1985, có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 327/HSST ngày 18/12/1993 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân; tại bản án số 61/HSST ngày 29/7/2005 Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tại Bản án số 245/2005/HSST ngày 25/11/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp với 48 tháng tù của Bản án số 61 ngày 29/7/2005 Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, buộc Vũ Đ T phải chấp hành hình phạt chung hai bản án là 07 năm 06 tháng tù. Bị cáo bị áp dụng biện pháp

ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 17/10/2020, đến ngày 23/10/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 27/40 đường N, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 17/10/2020 tại khu vực trước nhà số 06 đường Phạm Minh Đức, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Lê Xuân Dương, sinh năm 1987; nơi cư trú: Phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Dương 01 túi nilon kích thước 1,5cm x 2cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 1), Dương khai là ma túy đá vừa mua của Vũ Đ T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 27/40 đường N, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, tại nhà số 27/40 đường N, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Vũ Đ T có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy đá cho Vũ Hoàng Sơn, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 8/291, cụm 6, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Thu trên tay Sơn 01 túi nilon kích thước 1,5cm x 2cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 2); thu trong túi quần của T số tiền 4.520.000 đồng. Lực lượng công an đưa các đối tượng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Vũ Đ T thu giữ:

- Thu trong ngăn kéo kệ ở đầu giường: 01 hộp sắt màu đen kích thước 3cm x 6cm x 8cm, trong có 02 túi nilon (mỗi túi có kích thước 3cm x 4cm) đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp sắt màu vàng kích thước 3cm x 10cm x 10cm, trong có 12 túi nilon (mỗi túi có kích thước 1,5cm x 2cm) đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 10cm x 15cm trong có 02 túi nilon (mỗi túi kích thước 2cm x 3cm) và 01 túi nilon kích thước 1,5cm x 2cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu số 3); 02 viên nén hình trụ tròn đường kính 0,8 cm màu hồng (mẫu số 4);

- Thu trong tủ quần áo: 01 hộp gỗ màu trắng kích thước 15cm x 20cm x 30cm, trong có 50 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5cm x 2cm; 01 cân tiểu ly màu nâu; 01 túi nilon kích thước 4cm x 6cm trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon kích thước 5cm x 7cm chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu số 5);

- Thu trên mặt bàn: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa nắp đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa, 01 lỗ cắm tẩu thủy tinh (trong tẩu còn bám dính tạp chất màu nâu đen (mẫu số 6);

- Thu trong nhà T: 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen dài 17,5cm, thân súng có chữ M84.177 Cal. 4.5mm /09Q02916; 01 khẩu súng dạng côn xoay bằng kim loại dài 17,8cm, không có ốp báng súng trên thân, không có chữ và số hiệu; 04 viên đạn (trong đó: 02 viên đều dài khoảng 3,3cm, 01 viên dài khoảng 5,8cm, 01 viên dài khoảng 2,5cm; 03 thanh kim loại rỗng; 03 lưỡi dao kim loại, mỗi dao dài khoảng 30cm. 01 xe máy Honda biển kiểm soát 15AA-03114; 01 xe mô tô Honda 67 không biển kiểm soát; 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 17K6-6607; 01 xe mô tô Honda màu trắng không biển kiểm soát; 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 16F8-0806; 01 xe mô tô YAMAHA biển kiểm soát 15B1-419.14.

Kết luận giám định số 664/KLGD-MT ngày 20/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất tinh thể màu trắng của các mẫu số 1 là ma túy, có khối lượng 0,01 gam là loại Methamphetamine; mẫu số 02 là ma túy, có khối lượng 0,01 gam là loại Methamphetamine; mẫu số 03 là ma túy, có khối lượng 3,92 gam, là loại Methamphetamine; mẫu số 04 là ma túy, có khối lượng 0,20 gam là loại Methamphetamine; mẫu số 05 là ma túy, có khối lượng 8,85 gam, là loại Methamphetamine; mẫu số 06 là ma túy loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bám dính trên.

Tại Kết luận giám định số 7278/C09-P3 ngày 19/10/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Khẩu súng dài 17,5 cm, có ký hiệu “M84.177 Cal. 4.5 mm /09Q02916” gửi giám định là súng bắn bi, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí quân dụng. Khẩu súng dài 17,8 cm gửi giám định là súng kiểu ổ quay tự chế cỡ nòng 9mm. Hiện súng thiếu một số bộ phận nên không dùng để bắn được. Khẩu súng này không thuộc vũ khí quân dụng. 03 ống kim loại gửi giám định là nòng súng, không phải vũ khí quân dụng. 04 viên đạn gửi giám định trong đó: 01 viên đạn có vỏ dài 39 mm là đạn cỡ 7,62x39 mm; 02 viên đạn có vỏ dài 25mm là đạn cỡ 7,62x25 mm và 01 viên đạn có vỏ dài 18mm là đạn cỡ 9x18 mm. Các loại đạn này thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Đ T, Vũ Hoàng Sơn và Lê Xuân Dương khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn nên từ khoảng đầu tháng 8/2020, T nảy sinh ý định mua ma túy đá về bán kiếm lời, T thường đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua ma túy đá về bán. T nhớ những lần gần nhất đi mua ma túy về bán là: Khoảng 18 giờ ngày 10/10/2020, T đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 4.000.000 đồng, T mang ma túy về nhà chia ra nhiều túi nilon nhỏ có kích thước khác nhau để bán. T đã bán hết số ma túy trên cho nhiều người nhưng không nhớ rõ, trong đó T chỉ nhớ khoảng 22 giờ ngày 14/10/2020 tại nhà mình, T bán cho Vũ Hoàng Sơn 01 túi ma túy với giá 200.000 đồng và khoảng 17 giờ ngày 15/10/2020, tại nhà mình T bán cho Lê Xuân Dương 01 túi ma túy với giá 200.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ ngày 15/10/2020, T tiếp tục đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn mua của người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 4.000.000 đồng, chị ta còn cho T thêm 02 viên ma túy hình tròn màu hồng. T mang ma túy về nhà chia nhỏ ra 15 túi nilon đều có kích thước 1,5cm x 2cm (bán giá

200.000 đồng/ túi); 03 túi nilon đều có kích thước 2cm x 3cm (bán giá 250.000 đồng/ túi); 01 túi nilon kích thước 4cm x 6cm (bán giá 300.000 đồng); 01 túi nilon kích thước 5cm x 7cm (bán giá 1.000.000 đồng); 02 túi nilon đều có kích thước 3cm x 4cm (trong mỗi túi này T cho thêm 01 viên ma túy màu hồng, T bán giá 350.000 đồng/ túi). Nếu bán hết số ma túy trên T thu về 5.750.000 đồng, kiếm lời 1.750.000 đồng. Ngày 16/10/2020 T đã bán 01 túi ma túy kích thước 2cm x 3cm với giá 250.000 đồng cho một nam thanh niên không quen biết. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 17/10/2020, T bán cho Lê Xuân Dương 01 túi ma túy kích thước 1,5cm x 2cm với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, T bán cho Vũ Hoàng Sơn 01 túi ma túy kích thước 1,5cm x 2cm với giá 200.000 đồng thì bị Công an quận Ngô Quyền vào bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngoài ra, Vũ Đ T còn khai: Nguồn gốc cân tiểu ly và 50 vỏ túi nilon là do T mua của những người không quen biết về để chia nhỏ ma túy đá ra bán, bộ dụng cụ sử dụng ma túy do T nhặt được tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn vào khoảng tháng 9/2020 dùng để sử dụng ma túy. 02 khẩu súng do T nhặt được ở khu vực gần nhà, T để phòng thân. 04 viên đạn do người tên Giang (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho T, T để trang trí nhà, T chưa sử dụng 02 khẩu súng và 04 viên đạn trên. 06 chiếc xe mô tô các loại là do T mua của nhiều người không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại nhiều thời điểm khác nhau để T sử dụng và bán kiếm lời, T không thay đổi, tẩy xóa số khung, số máy những chiếc xe trên. Việc T bán ma túy đá gia đình T không ai biết. Số tiền 4.520.000 đồng lực lượng công an thu giữ khi bắt T, trong đó có 400.000 đồng tiền bán ma túy cho Dương và Sơn, số tiền còn lại là của chị Nguyễn Thị Thanh H (vợ T) đưa cho T để đóng học cho con.

Vật chứng của vụ án: 01 bì giấy dấu niêm phong số 664/2020/PC09 chứa toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của 05 mẫu vật gửi giám định (từ mẫu số 1 đến mẫu số 5); 01 bì giấy dấu niêm phong số 664A/2020/PC09 chứa 01 mẫu thủy tinh của mẫu số 6 sau khi xử lý mẫu giám định và dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp sắt màu đen kích thước 3cm x 6cm x 8cm; 01 hộp sắt màu vàng kích thước 3cm x 10cm x 10cm; 01 hộp gỗ màu trắng kích thước 15cm x 20cm x 30cm, trong có 50 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5cm x 2cm; 01 cân tiểu ly màu nâu và số tiền 4.520.000 đồng.

Đối với 01 khẩu súng dài 17,5cm, có ký hiệu “M84.177 Cal. 4.5 mm /09Q02916”; 01 khẩu súng dài 17,8cm (kiểu súng ổ quay tự chế cỡ nòng 9 mm thiếu một số bộ phận); 03 ống kim loại rỗng; 03 lưỡi dao kim loại; 04 viên đạn (gồm: 01 viên đạn có vỏ dài 39 mm là đạn cỡ 7,62x39 mm; 02 viên đạn có vỏ dài 25 mm là đạn cỡ 7,62x25 mm và 01 viên đạn có vỏ dài 18 mm là đạn cỡ 9x18 mm), Cơ quan điều tra chuyển đến Đội quản lý hành chính - Công an quận Ngô Quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 06 xe mô tô thu giữ tại nhà Vũ Đ T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc 06 xe mô tô trên, cũng như lai lịch địa chỉ của những người bán xe cho bị can Vũ Đ T, nên tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 26/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Đ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đ T khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như Cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cho rằng số tiền thu giữ 4.520.000 đồng của bị cáo T trong đó có 3.720.000 đồng là tiền chị H đưa cho bị cáo T đóng học cho con và xác định 06 chiếc xe máy cơ quan công an thu giữ là tiền của chị H mua.

Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Đ T và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Vũ Đ T với mức án từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; không đề nghị hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản và thu nhập; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dầu niêm phong số 664/2020/PC09 chứa toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của 05 mẫu vật gửi giám định (từ mẫu số 1 đến mẫu số 5); 01 bì giấy dầu niêm phong số 664A/2020/PC09 chứa 01 tàu thủy tinh của mẫu số 6 sau khi xử lý mẫu giám định và dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp sắt màu đen kích thước 3cm x 6cm x 8cm; 01 hộp sắt màu vàng kích thước 3cm x 10cm x 10cm; 01 hộp gỗ màu trắng kích thước 15cm x 20cm x 30cm, trong có 50 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5cm x 2cm; 01 cân tiểu ly màu nâu; Buộc bị cáo Vũ Đ T phải nộp 800.000 đồng sung quỹ nhà nước; trả lại 3.720.000 đồng cho chị Nguyễn Thị H; Đối với 01 khẩu súng dài 17,5cm, có ký hiệu “M84.177 Cal. 4.5mm /09Q02916”; 01 khẩu súng dài 17,8cm (kiểu súng ổ quay tự chế cỡ nòng 9mm thiếu một số bộ phận); 03 ống kim loại rỗng; 03 lưỡi dao kim loại; 04 viên đạn (gồm: 01 viên đạn có vỏ dài 39mm là đạn cỡ 7,62x39mm; 02 viên đạn có vỏ dài 25mm là đạn cỡ 7,62x25mm và 01 viên đạn có vỏ dài 18mm là đạn cỡ 9x18mm), Cơ quan điều tra chuyển đến Đội quản lý hành chính - Công an quận Ngô Quyền để xử lý theo quy định của pháp luật không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Vũ Đ T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Đ T tại phiên toà phù hợp với nội dung vụ án nêu trên thể hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 14/10/2020 đến 17/10/2020 tại nhà số 27/40 đường N, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bị cáo Vũ Đ T đã có hành vi 04 lần bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho Vũ Hoàng Sơn, Lê Xuân Dương, cụ thể: Ngày 14/10/2020 T bán cho Sơn 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; Ngày 15/10/2020 T bán cho Dương 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 17/10/2020 T bán cho Dương 01 gói ma túy có khối lượng 0,01 gam với giá 200.000 đồng; Đến khoảng 12 giờ ngày 17/10/2020 T bán cho Sơn 01 gói ma túy có khối lượng 0,01 gam với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Vũ Đ T còn cất giấu trái phép khối lượng 12,97 gam Methamphetamine cũng nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng số ma túy Methamphetamine mà T cất giấu và đã bán thu giữ được là 12,99 gam. Kết luận giám định số 664/KLGD-MT ngày 20/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất tinh thể màu trắng của các mẫu số 1 là ma túy, có khối lượng 0,01 gam là loại Methamphetamine; mẫu số 02 là ma túy, có khối lượng 0,01 gam là loại Methamphetamine; mẫu số 03 là ma túy, có khối lượng 3,92 gam, là loại Methamphetamine; mẫu số 04 là ma túy, có khối lượng 0,20 gam là loại Methamphetamine; mẫu số 05 là ma túy, có khối lượng 8,85 gam, là loại Methamphetamine; mẫu số 06 là ma túy loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bám dính trên. Vì vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Đ T vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng: Bị cáo Vũ Đ T có hành vi bán ma túy cho hai người và tổng khối lượng thu giữ được là 12,99 gam. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về mua bán trái phép các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Về nhân thân:

[5] Bị cáo Vũ Đ T có 03 tiền án tuy đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo có một nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy cần phải xử bị cáo

mức án nghiêm bắt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và là căn cứ khi Hội đồng xét xử lượng hình đối với bị cáo. Do bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: 01 bì giấy dấu niêm phong số 664/2020/PC09 chứa toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của 05 mẫu vật gửi giám định (từ mẫu số 1 đến mẫu số 5); 01 bì giấy dấu niêm phong số 664A/2020/PC09 chứa 01 tiểu thủy tinh của mẫu số 6 sau khi xử lý mẫu giám định và dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp sắt màu đen kích thước 3cm x 6cm x 8cm; 01 hộp sắt màu vàng kích thước 3cm x 10cm x 10cm; 01 hộp gỗ màu trắng kích thước 15cm x 20cm x 30cm, trong có 50 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5cm x 2cm; 01 cân tiểu ly màu nâu xét vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2021.

[7] Đối với số tiền là 4.520.000 đồng trong đó có 800.000 đồng là tiền bán ma túy cho các đối tượng là Vũ Hoàng Sơn và Lê Xuân Dương. Buộc bị cáo Vũ Đ T phải nộp 800.000 đồng sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 3.720.000 đồng là tiền của vợ bị cáo chị Nguyễn Thị Thanh H đưa cho bị cáo T mang đóng học cho con, vì vậy trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền 3.720.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006266 ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[8] Đối với 01 khẩu súng dài 17,5cm, có ký hiệu “M84.177 Cal. 4.5 mm /09Q02916”; 01 khẩu súng dài 17,8 cm (kiểu súng ổ quay tự chế cỡ nòng 9mm thiếu một số bộ phận); 03 ống kim loại rỗng; 03 lưỡi dao kim loại; 04 viên đạn (gồm: 01 viên đạn có vỏ dài 39mm là đạn cỡ 7,62x39mm; 02 viên đạn có vỏ dài 25mm là đạn cỡ 7,62x25mm và 01 viên đạn có vỏ dài 18mm là đạn cỡ 9x18 mm), Cơ quan điều tra chuyển đến Đội quản lý hành chính - Công an quận Ngô Quyền để xử lý theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với 06 xe mô tô thu giữ tại nhà Vũ Đ T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc 06 xe mô tô trên, cũng như lai lịch địa chỉ của những người bán xe cho bị cáo Vũ Đ T, nên tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Trong vụ án này, Vũ Hoàng Sơn, Lê Xuân Dương đã mua ma túy của bị cáo Vũ Đ T để sử dụng cho bản thân, nhưng do ma túy không đủ lượng, nhân thân Sơn và Dương không có tiền án, tiền sự về ma túy, nên hành vi cất giữ trái phép chất ma túy của Sơn, Dương không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an quận Ngô Quyền ra quyết định xử phạt hành chính đối với Sơn, Dương về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với hành vi cất giữ 01 khẩu súng dài 17,5 cm, 01 khẩu súng dài 17,8 cm, 03 ống kim loại là nòng súng, không phải vũ khí quân dụng; 04 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng của Vũ Đ T, do số lượng đạn không đủ để cấu thành tội Tàng trữ vũ khí quân dụng (Điều 304 Bộ luật Hình sự), Công an quận Ngô Quyền ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm theo khoản 4 Điều 10 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[12] Đối với những người bán ma túy cho bị cáo Vũ Đ T, Cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch, địa chỉ của những người này, nên không có cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Bị cáo Vũ Đ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Đ T 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 17/10/2020.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy dấu niêm phong số 664/2020/PC09 chứa toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của 05 mẫu vật gửi giám định (từ mẫu số 1 đến mẫu số 5); 01 bì giấy dấu niêm phong số 664A/2020/PC09 chứa 01 tẩu thủy tinh của mẫu số 6 sau khi xử lý mẫu giám định và dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp sắt màu đen kích thước 3cm x 6cm x 8cm; 01 hộp sắt màu vàng kích thước 3cm x 10cm x 10cm; 01 hộp gỗ màu trắng kích thước 15cm x 20cm x 30cm, trong có 50 vỏ túi nilon đều có kích thước 1,5cm x 2cm; 01 cân tiểu ly màu nâu (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

Buộc bị cáo Vũ Đ T phải nộp 800.000 sung quỹ nhà nước. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền 3.720.000 (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0006266 ngày 28/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Đ T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Thanh H có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của chị Nguyễn Thị Thanh H trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang